

CÔNG TY TNHH TM & XNK MINH VÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM & XNK MINH VÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH VAN TRADING & IMPORT EXPORT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: MINH VAN TRADING & IMPORT EXPORT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109471649

3. Ngày thành lập: 25/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 Ngách 84/2, đường Đàm Quang Trung, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0818001082

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải, hàng dệt, quần áo và hàng may mặc khác, giày dép.	4641(Chính)
2.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
3.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, các công việc gia đình khác.	5621
6.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
8.	Quảng cáo	7310
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
10.	Cho thuê xe có động cơ	7710
11.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Dịch vụ đóng gói	8292
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

16.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
17.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
18.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
19.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	1020
20.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
21.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
22.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
23.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
24.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
25.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
26.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
27.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
28.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
29.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
30.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
31.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
32.	In ấn	1811
33.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
34.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
37.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
42.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
46.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lã	4634
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
48.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
49.	Điều hành tua du lịch	7912

50.	Đào tạo sơ cấp (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8531
51.	Đào tạo trung cấp (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8532

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN NGỌC CHUƠNG _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *11/11/1980* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *034080002473*
 Ngày cấp: *30/09/2015* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Song Thủy, Xã Vũ Tiến, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Số 6, hẻm 66/177/60/6, đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội